|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN**  **\_\_\_\_\_\_\_** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**QUY CHẾ**

**PHỐI HỢP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày  tháng  năm 2022*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong công tác phối hợp quản lý hoạt động và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn; các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý hoạt động và xử lý vi phạm về giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC, TRÁCH NHIỆM CHUNG**

**TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP**

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Công tác phối hợp dựa trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giao thông đường thủy nội địa; đảm bảo tính đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, không chồng chéo; kịp thời kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý đối với các hành vi vi phạm; không được làm ảnh hưởng đến công tác bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định và hoạt động bình thường của mỗi cơ quan, đơn vị.

2. Việc phối hợp phải tạo điều kiện thuận lợi, không làm ảnh hưởng đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa bình thường, đúng pháp luật của các tổ chức, cá nhân.

3. Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan liên quan. Đối với những vấn đề chưa thống nhất, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

**Điều 4. Phương thức phối hợp**

1. Công tác phối hợp thường xuyên: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cử cán bộ, phòng ban làm đầu mối liên lạc trong công tác phối hợp thường xuyên gồm trao đổi thông tin, tài liệu, số liệu, tổ chức cuộc họp, tổ chức khảo sát, điều tra phối hợp theo dõi, giám sát hoặc các nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể khác có liên quan đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh do Thủ trưởng của các cơ quan, đơn vị phân công. Đối với các vấn đề vượt quá thẩm quyền cán bộ, phòng ban làm đầu mối liên lạc phải báo cáo với lãnh đạo cơ quan, đơn vị để được chỉ đạo thực hiện. Sở Giao thông vận tải là cơ quan chủ trì theo dõi việc tổ chức phối hợp.

2. Công tác phối hợp đột xuất: Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra theo các chuyên đề đã xây dựng hoặc theo yêu cầu thực tế của địa phương và giao cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành chủ trì làm Trưởng đoàn và các thành viên là cơ quan phối hợp. Các thành viên Đoàn liên ngành chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm tra theo lĩnh vực cơ quan mình có chức năng, nhiệm vụ quản lý.

3. Xử lý vi phạm khi kiểm tra liên ngành: Quá trình kiểm tra, các hành vi vi phạm do bất kỳ thành viên nào trong Đoàn kiểm tra phát hiện ra đều có giá trị như nhau, giao cho Trưởng Đoàn kiểm tra hoặc thành viên có thẩm quyền trong đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật.

4.Khi phát hiện vi phạm hoặc các cá nhân, tổ chức kiến nghị các vi phạm liên quan đến giao thông đường thủy nội địa nếu xét thấy vi phạm đó thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị khác thì thông báo cho cơ quan, đơn vị đó kiểm tra, xử lý hoặc chủ trì thành lập đoàn kiểm tra liên ngành xác minh thông tin để xử lý kịp thời.

Các sai phạm ngoài thẩm quyền, vượt quá mức, khung quy định hoặc chưa có sự thống nhất xử lý của các thành viên trong Đoàn thì Trưởng Đoàn kiểm tra liên ngành hoặc thành viên tham gia Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phải báo cáo ngay cho các cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

**Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan đầu mối trong công tác phối hợp**

1. Thủ trưởng cơ quan chủ trì ban hành hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra; tổ chức các hoạt động phối hợp theo kế hoạch đã được phê duyệt; gửi thông báo đầy đủ kế hoạch kiểm tra cho các cơ quan phối hợp, các cơ quan có liên quan, đối tượng được kiểm tra và báo cáo cấp trên trực tiếp chỉ đạo.

2. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch phối hợp quản lý và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất theo lĩnh vực chuyên ngành phụ trách. Khi thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành phải xác định cụ thể nội dung, đối tượng, thời gian, địa điểm và trách nhiệm phối hợp kiểm tra của từng cơ quan bảo đảm không bỏ trắng hoặc trùng lắp, chồng chéo.

3. Duy trì mối liên hệ với các cơ quan phối hợp, đôn đốc việc thực hiện phối hợp đã được phân công đối với mỗi cơ quan liên quan; thông báo cho cơ quan phối hợp về tình hình công việc của cán bộ được cử tham gia.

4. Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo đề nghị của cơ quan phối hợp và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác phối hợp.

5. Báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất biện pháp chỉ đạo cho Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm về tiến độ công tác kiểm tra và tính chính xác của các báo cáo.

**Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan phối hợp**

1. Tham gia các hoạt động phối hợp khi có yêu cầu; được phép từ chối tham gia nếu nội dung đề nghị phối hợp không liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan mình.

2. Cử cán bộ đúng thành phần, thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu tham gia công tác phối hợp; tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ tham gia công tác phối hợp.

3. Cung cấp thông tin và chịu trách nhiệm theo chức năng chuyên ngành quản lý; nội dung thông tin phải đảm bảo chính xác, đầy đủ và kịp thời.

4. Tham gia góp ý về những vấn đề theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về tính nhất quán, chất lượng của các ý kiến trong hoạt động phối hợp của cơ quan mình.

5. Được quyền yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho công tác phối hợp.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP CỤ THỂ**

**Điều 7. Quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa**

**1. Nguyên tắc giải quyết thủ tục cho phương tiện thủy ra, vào cảng, bến thủy nội địa:**

a) Việc cấp phép cho phương tiện ra vào cảng, bến phải phù hợp với quy định của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa và theo cơ chế một cửa hoặc một cửa liên thông.

b) Cơ quan có chức năng cấp phép cho phương tiện ra, vào cảng, bến có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tại cảng, bến thủy nội địa xây dựng quy trình phối hợp tiếp nhận, chuyển, giải quyết, trả kết quả giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân đảm bảo thủ tục cấp phép ra vào cảng, bến được thực hiện nhanh chóng, thuận tiện; công khai quy trình thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân biết và thực hiện; thực hiện rà soát, cập nhật và chịu trách nhiệm về thông tin dữ liệu về thuyền viên, phương tiện thường xuyên thực hiện thủ tục ra, vào cảng, bến để các cơ quan, đơn vị liên quan tra cứu, làm cơ sở để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị tránh chồng chéo trong việc kiểm tra, kiểm soát.

c) Các cơ quan liên quan tại cảng, bến: phối hợp xây dựng và tham gia quy trình giải quyết thủ tục cấp phép cho phương tiện ra, vào cảng, bến để thực hiện chức năng thu phí, lệ phí, kiểm soát hồ sơ hoạt động của người, phương tiện. Trong trường hợp cần yêu cầu thêm các loại giấy tờ có liên quan mà chưa có trong hồ sơ cấp phép ra vào cảng, bến thì thông báo cho cơ quan có chức năng cấp phép để tổng hợp, lập danh mục và thông báo công khai cho tổ chức, cá nhân được biết khi tiến hành thủ tục cho phương tiện. Các loại giấy tờ được yêu cầu phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan và đúng quy định pháp luật.

d) Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường thủy nội địa hoặc phát hiện những dấu hiệu cho thấy phương tiện không đủ điều kiện để hoạt động cảng, bến theo quy định thì cơ quan có thẩm quyền yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm hoặc tạm dừng hoạt động của phương tiện và xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan có chức năng cấp phép để xem xét, không cấp phép cho phương tiện ra vào cảng, bến.

**2. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải:**

a) Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền quản lý, đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển thuộc phạm vi địa giới hành chính của tỉnh. Công bố và công bố lại hoạt động của cảng thủy nội địa do mình chấp thuận chủ trương xây dựng.

b) Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa và bến khách ngang sông trên địa bàn thuộc địa giới hành chính của tỉnh. Cấp và cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông trên địa bàn thuộc địa giới hành chính của tỉnh.

c) Đình chỉ hoạt động hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn cảng, bến thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa thuộc thẩm quyền công bố, cấp giấy phép hoạt động.

d) Phối hợp với Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, các cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch phát triển hệ thống cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

đ) Chỉ đạo Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Cảnh sát Đường thủy, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận, Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cảng, bến thủy nội địa thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương.

e) Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền quản lý, đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**3. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận:**

a) Tổ chức quản lý hoạt động của các cảng, bến thủy nội địa (trừ bến khách sang sông) trong vùng nước cảng biển trên địa bàn tỉnh đã được bàn giao quản lý theo đúng quy định của Pháp luật.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện cấp phép cho phương tiện ra, vào cảng, bến thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý đúng quy định tại Khoản 1 Điều này; thực hiện kiểm tra, giám sát và phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến thủ tục cấp phép ra vào cảng, bến và vi phạm quy định về quản lý, khai thác cảng, bến thủy nội địa; phương tiện, thuyền viên, người điều khiển phương tiện, xếp dỡ hàng hóa, đón trả khách tại cảng, bến thủy nội địa được giao quản lý trong vùng nước cảng biển theo thẩm quyền.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong việc công bố hoạt động cảng, cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá về công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động tại các cảng, bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

**4. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác quản lý hoạt động của người, phương tiện ra vào các cảng, bến thủy nội địa trong khu vực biên giới biển và thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Giao thông thông vận tải, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận, các chủ cảng, bến hoặc cá nhân, đơn vị được giao khai thác cảng, bến trong việc giải quyết thủ tục hành chính cấp phép cho phương tiện ra vào cảng, bến.

c) Phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường thủy nội địa làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới biển theo chức năng, thẩm quyền được giao.

**5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức điều hành hoạt động của cảng, bến thủy nội địa thuộc trách nhiệm quản lý bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

b) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận trong công tác quản lý các cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn.

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đình chỉ hoạt động các điểm mở cảng, bến thủy nội địa trái phép hoặc đón, trả người, xếp, dỡ hàng hóa không đúng nơi quy định trên địa bàn; kiểm tra và xử lý các hoạt động phục vụ du lịch, ăn uống, vui chơi, giải trí dưới nước như nhà hàng nổi, bè nổi, cano, mô tô nước… tự phát (chưa được cấp phép hoạt động, chưa được đăng ký, đăng kiểm,…) mà đưa vào hoạt động trên địa bàn quản lý. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật tại các cảng, bến đã được phân cấp quản lý, khai thác trên địa bàn phụ trách.

d) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác có liên quan trên địa bàn quản lý; phát huy quyền làm chủ của nhân dân tại các tổ, đội tàu tự quản để chủ động phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa;

**6. Trách nhiệm của chủ cảng, bến thủy nội địa hoặc cá nhân, đơn vị được giao khai thác cảng, bến thủy nội địa:**

Thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 22, Thông tư 50/2014/TT-BGTVT ngày 17/10/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 8. Quản lý hoạt động vận tải:**

**1. Sở Giao thông vận tải là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:**

a) Quản lý hoạt động vận tải hàng hóa, vận tải không kinh doanh, nhà hàng nổi, khách sạn nổi trên các tuyến đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Tổ chức giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn để cá nhân, doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kinh doanh vận tải đường thủy nội địa theo quy định.

c) Thực hiện công bố hạn chế giao thông, thông báo luồng tuyến; quản lý việc khai thác luồng, tuyến, việc xây dựng các công trình liên quan đến luồng tuyến, chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đối với trường hợp vượt quá thẩm quyền quản lý.

d) Tổ chức giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền điều kiện hoạt động theo quy định của cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

đ) Quản lý, theo dõi công tác dạy nghề, đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn, thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa theo thẩm quyền, đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu của hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa trên toàn tỉnh.

e) Tổ chức việc thực hiện đăng ký phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, hướng dẫn thực hiện đăng ký, tập huấn nghiệp vụ cho các đơn vị được phân cấp.

g) Chỉ đạo Thanh tra Sở chủ trì thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ công trình giao thông đường thủy nội địa; tiêu chuẩn kỹ thuật khai thác công trình giao thông đường thủy nội địa; vận tải đường thủy nội địa; cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện; cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện tại cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện; phối hợp với Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng, Cảng vụ Hàng hải trong công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với người, phương tiện hoạt động trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa theo thẩm quyền.

h) Hướng dẫn các chủ cảng, bến thủy nội địa, chủ công trình, tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố việc bố trí báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định

**2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:**

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương thực hiện quản lý hoạt động vận tải khách du lịch; quản lý các hoạt động kinh doanh du lịch được tổ chức trên phương tiện thủy nội địa; các hoạt động thể thao giải trí trên mặt nước; biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang được tổ chức trên phương tiện thủy nội địa và hoạt động của tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm (nếu có).

b) Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông Vận tải và các địa phương thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các phương tiện thủy nội địa có tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch.

c) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ du lịch cho người phục vụ trên các phương tiện thủy có tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch.

d) Cung cấp vị trí các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch và phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các địa phương xác định các điểm dừng, đỗ cho phương tiện thủy đón trả khách du lịch trên các tuyến đường thủy nội địa, các cảng, bến thủy nội địa, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra hoạt động vận chuyển khách du lịch bằng phương tiện tàu thủy lưu trú du lịch trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chuyên ngành kết quả kiểm tra.

**3. Công an tỉnh:**

a) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát đường thủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa theo quy định; chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác điều tra, xử lý tai nạn giao thông đường thủy; thống kê, báo cáo Ban An toàn giao thông tỉnh về tai nạn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn.

b) Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn giao thông vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn được phân công.

**4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** chỉ đạo Chi cục Thủy sản chủ trì quản lý hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản phải đảm bảo trật tự an toàn giao thông vận tải đường thủy nội địa, không được để ngư dân neo đậu phương tiện, thả lưới, ngư cụ không đúng vùng được quy hoạch, làm ảnh hưởng đến luồng, tuyến đường thủy nội địa; chỉ đạo Ban Quản lý khai thác các cảng cá thực hiện quản lý phương tiện thủy nội địa dùng chung hạ tầng với cảng cá, bến cá theo quy định.

**5. Cảng vụ Hàng hải Nha Trang**, **Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận** chủ trì, phối hợp thực hiện công tác quản lý hoạt động vận tải bằng phương tiện thủy trên các tuyến đường thủy từ bờ ra đảo, nối các đảo thuộc thẩm quyền theo quy định; chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu cao tốc trong trường hợp tàu xuất phát từ cảng, bến thuộc khu vực trách nhiệm quản lý theo quy định tại Thông tư [66/2014/TT-BGTVT](https://phapluatcongdong.vn/van-ban/thong-tu-66-2014-tt-bgtvt-ban-hanh-bo-giao-thong-van-tai-nam-2014-p188183.htm" \t "_blank" \o "Thông tư 66/2014/TT-BGTVT) ngày 12/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

**6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

Là cơ quan chủ trì trong việc phát hiện, xử lý; tổ chức cưỡng chế các vi phạm về xây dựng, đưa vào hoạt động các bến thủy (Cầu tàu) trái quy định, chưa được cấp phép hoạt động.

**7. Cơ quan phối hợp:** Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan khi cần thiết.

**Điều 9. Quản lý về an ninh trật tự, an toàn xã hội**

**1. Công an tỉnh** chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về an ninh trật tự và an toàn xã hội đối với hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa trên đường thủy nội địa. Quản lý việc đăng ký lưu trú trên phương tiện thủy khách sạn nổi, nhà hàng nổi, tàu khách lưu trú du lịch ngủ đêm đối với khách du lịch; quản lý người nước ngoài cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực vận tải đường thủy nội địa.

**2. Đối với khu vực biên giới biển thuộc địa phận tỉnh:** Bộ Chỉ huy Bộ Đội biên phòng tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an nhân dân, Ủy ban nhân dân các thành phố, huyện, thành phố trong việc bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội đối với hoạt động giao thông đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật; đồng thời chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuần tra kiểm soát đối với các phương tiện thủy vận tải khách, hàng hóa hoạt động trên địa bàn tỉnh và từ các địa phương khác đến.

**3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố** có trách nhiệm quản lý an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn liên quan đến hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, phương tiện thủy theo quy định; huy động nguồn lực trong dân trong công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn theo nguyên tắc “4 tại chỗ”.

**4. Cơ quan phối hợp:** Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận và các cơ quan, đơn vị liên quan khi cần thiết.

**Điều 10. Quản lý về công tác phòng cháy, chữa cháy**

**1. Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh** **chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:**

a) Chủ trì tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy; xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy tại các cảng, bến và trên phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách, hàng hóa nguy hiểm theo quy định;

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy đối với các phương tiện thủy tham gia giao thông trên địa bàn tỉnh, phối hợp với cơ quan đăng kiểm trong công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện có yêu cầu đặc biệt về phòng cháy và chữa cháy khi đóng mới hoặc hoán cải để phục vụ việc cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

c) Lập hồ sơ quản lý, theo dõi về công tác phòng cháy, chữa cháy của các phương tiện thủy, đặc biệt là các phương tiện chuyên dùng vận chuyển khách, hàng hóa, tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi yêu cầu phải có giấy chứng nhận phòng cháy chữa cháy theo quy định.

d) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, hướng dẫn thực hiện đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy cho chủ phương tiện, thuyền viên, người điều khiển phương tiện làm việc trên các phương tiện thủy nội địa.

e) Hướng dẫn các chủ cảng, bến: xây dựng các quy định, quy trình thực hiện phòng cháy và chữa cháy trong quá trình xếp dỡ hàng hóa có nguy cơ gây cháy nổ và quy định, quy trình về phòng cháy, chữa cháy khi xảy ra cháy, nổ trong khu vực cảng, bến; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chủ phương tiện và chủ cảng, bến hoặc cá nhân, đơn vị được giao quản lý, khai thác cảng, bến trong xử lý các tình huống cháy, nổ; các điều kiện về cứu nạn, cứu hộ, vận chuyển hàng có nguy cơ gây cháy, nổ.

**2. Cơ quan phối hợp:** Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Phòng Cảnh sát đường thủy và các cơ quan, đơn vị liên quan khi cần thiết.

**Điều 11. Công tác theo dõi, kiểm tra điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện**

**1. Sở Giao thông vận tải:** Thực hiện công tác quản lý, theo dõi điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường các phương tiện thủy theo quy định của pháp luật có liên quan, trọng tâm là các phương tiện chở khách, tàu du lịch. Định kỳ 06 tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đã hết hạn đăng kiểm, hết niên hạn sử dụng thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

**2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:** Chủ trì tổ chức xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các tàu du lịch theo quy định; tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các nội dung đã ghi trong kế hoạch bảo vệ môi trường. Kiểm tra, xử lý đối với các loại hình dịch vụ như nhà hàng nổi, khách sạn nổi, bè nổi, ca nô, mô tô nước chưa cấp phép, đăng ký, đăng kiểm mà đưa vào hoạt động trên địa bàn quản lý.

**3. Cơ quan phối hợp:** Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Phòng Cảnh sát đường thủy và các cơ quan, đơn vị liên quan khi cần thiết.

**Điều 12. Công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ**

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa theo chức năng, nhiệm vụ do Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn quy định.

**Điều 13. Công tác tuyên truyền**

**1. Ban An toàn giao thông tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các thành phố, huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông đường thủy nội địa, về phòng cháy chữa cháy, về phòng, chống lụt bão, tìm kiếm, cứu nạn, về an toàn vệ sinh môi trường và các quy định khác có liên quan.

**2.** **Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan**:

Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn giao thông đường thủy nội địa, về phòng cháy, chữa cháy, về phòng, chống lụt bão, tìm kiếm, cứu nạn, về an toàn vệ sinh môi trường và các quy định khác thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm và địa bàn quản lý; chú trọng tuyên truyền, giáo dục cho đội ngũ thuyền viên, người điều khiển phương tiện thủy.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14. Công tác báo cáo**

Định kỳ hàng quý, trước ngày 05 của tháng đầu quý sau, các các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện quý trước (gồm cả kết quả kiểm tra, xử lý độc lập) về Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh: Căn cứ theo Điều 7 Quyết định 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các quy định pháp luật có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, lực lượng tham gia phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực các hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế phối hợp; tổng hợp kết quả thực hiện, tổ chức sơ, tổng kết theo quy định; đề xuất khen thưởng, kỷ luật.

c) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn về các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và quy định của các Bộ, ngành liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thủy nội địa.

d) Báo cáo khẩn cấp Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; phối hợp chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục, hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông đường thủy nội địa gây ra, chỉ đạo cơ quan chức năng xác định nguyên nhân và đề xuất kịp thời biện pháp ngăn chặn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) hoặc đột xuất về tình hình trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa, tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

đ) Ban An toàn giao thông tỉnh là cơ quan thường trực, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải cùng nghiên cứu, thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.